

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128/NQ-HĐND

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Lai Châu về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 6/8/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

leahg

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2025;

Sau khi xem xét Báo cáo số 5272/BC-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu; Tờ trình số 5273/TTr-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết về kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 267/BC-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Lai Châu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 với các nội dung sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025: 72.792 triệu đồng, cụ thể như sau:

1.1. Nguồn vốn tỉnh quản lý: 3.978 triệu đồng.

- Vốn ngân sách tỉnh bố trí cho 01 dự án đã phê duyệt quyết toán là 3.978 triệu đồng.

1.2. Nguồn ngân sách thành phố quản lý: 68.814 triệu đồng

- Nguồn thu sử dụng đất: 38.462 triệu đồng.

- Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung: 20.817 triệu đồng.

- Nguồn thu sở xó kiến thiết (ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách thành phố): 565 triệu đồng

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 8.970 triệu đồng.

+ Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào thiểu số và miền núi: 5.959 triệu đồng

+ Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 3.011 triệu đồng

2. Nguyên tắc, phương án phân bổ

Leahng

2.1. Nguyên tắc phân bổ

(1) Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 xây dựng phù hợp với quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước; phù hợp với định hướng mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể phát triển kinh tế - xã hội của năm 2025; kết quả thực hiện dự toán ngân sách của địa phương năm 2024.

(2) Việc phân bổ vốn phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định, Chỉ thị của Nhà nước; theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và các văn bản pháp luật liên quan.

(3) Phù hợp với khả năng cân đối vốn; bố trí vốn đầu tư tập trung, không đầu tư dàn trải, không để nợ đọng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng.

(4) Việc bố trí vốn năm 2025 (*Nguồn vốn thành phố quản lý*): Dựa trên nhu cầu vốn, khả năng cân đối vốn, tiến độ thực hiện các dự án và phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân trong năm 2025, theo thứ tự ưu tiên phân bổ vốn như sau:

- Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025.

- Bố trí đủ vốn cho dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt và quy định về thời gian bố trí vốn.

- Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2.2. Phương án phân bổ

2.2.1. *Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý: 3.978 triệu đồng.*

- Bố trí vốn cho 01 dự án đã phê duyệt quyết toán là 3.978 triệu đồng.

2.2. *Nguồn ngân sách thành phố quản lý: 68.814 triệu đồng, bao gồm:*

* *Nguồn thu sử dụng đất: 38.462 triệu đồng.*

- Bố trí vốn cho 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025 là 38.462 triệu đồng.

Kalyra

* Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung: 20.817 triệu đồng.

- Bố trí vốn cho 01 dự án (*dự án lồng ghép vốn*) chuyển tiếp hoàn thành năm 2025 là 11.217 triệu đồng

- Bố trí vốn cho 02 dự án khởi công mới năm 2025 là 9.600 triệu đồng

* Nguồn thu xổ số kiến thiết (ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách thành phố): 565 triệu đồng

- Bố trí vốn cho 01 dự án (*lồng ghép vốn*) chuyển tiếp hoàn thành năm 2025 là 565 triệu đồng.

* Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 8.970 triệu đồng. Bao gồm:

- Vốn thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào thiểu số và miền núi: 5.959 triệu đồng

+ Đối với các dự án do thành phố thực hiện: Kế hoạch vốn là 4.149 triệu đồng, trong đó:

+) *Bố trí vốn cho dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: 1.803 triệu đồng.*

+) *Bố trí vốn cho dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: 2.346 triệu đồng.*

+ Đối với các dự án do cấp xã thực hiện: Kế hoạch vốn là 1.810 triệu đồng, trong đó:

+) *Bố trí vốn cho dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở đất sản xuất, nước sinh hoạt: 200 triệu đồng.*

+) *Bố trí vốn cho dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào thiểu số miền núi...: 1.610 triệu đồng.*

- Vốn thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (*Bố trí vốn cho các dự án cấp xã thực hiện*): 3.011 triệu đồng, trong đó:

+ Bố trí vốn cho 03 dự án hoàn thành năm 2025 là 1.403 triệu đồng

+ Bố trí vốn cho 03 dự án khởi công mới năm 2025 là 1.608 triệu đồng

(*Có biểu chi tiết kèm theo*)

Điều 2. Hội đồng nhân dân Thành phố giao

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện theo Luật định.

Ka/fg

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Lai Châu khóa IV, kỳ họp thứ hai mươi mốt, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: *Cholap*

- Thường trực HĐND, UBND Tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Giàng Thị Xoa



BIỂU TỔNG HỢP GIAO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 128 /NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của HĐND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại khoán)	Thời gian KC-HT theo QĐ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt				Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024	Nhu cầu vốn còn lại sau năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Chủ đầu tư	Ghi chú	
							Số QĐ đầu tư (Ngày tháng năm ban hành)	Tổng số	TMĐT								Nguồn huy động
									trong đó	NSĐP							
TỔNG CỘNG																	
A NGUỒN VỐN TỈNH QUẢN LÝ																	
a	<i>Dự án đã phê duyệt quyết toán</i>																
1	San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật khu dân cư số 6 thị xã Lai Châu (gia đoạn I)	TP. Lai Châu	Kho bạc nhà nước tỉnh	7086199	280-309	2008	691/26.5.20/08	39.500	39.500	39.500	34.922	4.394	3.978	Ban quản lý dự án			
B NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ																	
I	Nguồn vốn XDCB tập trung và các nguồn vốn hợp pháp khác																
a	<i>Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2025</i>																
	Tuyến đường từ QL4D đến bản Tả Chải - Trung Chải xã Sùng Phái	Xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	7916377	280-292	2021-2025	Số: 1239/02/8/2021	9.600				20.817	20.817	Ban quản lý dự án			
b	<i>Dự án dự kiến khởi công mới năm 2025</i>																
1	Nhà đa năng trường THCS Đông Phong	P. Đông Phong	Kho bạc nhà nước tỉnh	8121535	070-071	2025	Số 1253/19.11.2024	4.800				4.800	4.800	Ban quản lý dự án			
2	Nhà đa năng trường THCS Tân Phong	P. Tân Phong	Kho bạc nhà nước tỉnh	8121534	070-071	2025	Số 1252/19.11.2024	4.800				4.800	4.800	Ban quản lý dự án			
II	Nguồn thu sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác																
a	<i>Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2025</i>																
3	Tuyến đường và mặt bằng đô thị đường nội từ Tru số UBND phường Đoàn Kết mới giao với đường số 17 phường Quyết Thắng	TP. Lai Châu	Kho bạc nhà nước tỉnh	7952849	280-292	2021-2025	Số: 234/21/3/2022	140.000	140.000	140.000	90.193	35.807	35.807	Ban quản lý dự án			



leahng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mới tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại khoán)	Thời gian KC-HT theo QĐ đầu tư	Số QĐ đầu tư (Ngày tháng năm ban hành)	Tổng mức đầu tư được duyệt			Kế hoạch trung hạn giải ngân 2021-2025	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024	Nhu cầu vốn còn lại sau năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Chủ đầu tư	Ghi chú
								Tổng số	TMĐT trong đó NSDP	Nguồn huy động						
4	Tuyến đường từ QLAD đến bản Tả Chải - Trung Chải xã Sung Phai	Xã Sung Phai	Kho bạc nhà nước tỉnh	7916377	280-292	2021-2025	Số: 1239/02/8/2021	38.000	38.000		38.000	23.563	2.655	2.655	Ban quản lý dự án	Lồng ghép vốn XDCBT 11.217trđ
III	Nguồn thu số kế kiến thiết (bộ tri để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới - tỉnh bố sung cho ngân sách thành phố)												565	565		
a	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2025												565	565		
-	Tuyến đường từ QLAD đến bản Tả Chải - Trung Chải xã Sung Phai	Xã Sung Phai	Kho bạc nhà nước tỉnh	7916377	280-292	2021-2025	Số: 1239/02/8/2021						565	565	Ban quản lý dự án	

Le...



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 428 /NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của HĐND thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc OD đầu tư điều chỉnh của cấp có thẩm quyền				KH đầu tư trong hạn giải đoạn 2021-2025	Lũy kế vốn đã bỏ từ khi công đến hết năm 2024	Nhu cầu vốn còn lại	Kế hoạch vốn năm 2025		Chủ đầu tư	Ghi chú				
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số				Tổng số	Vốn đầu tư			Nguồn huy động (nếu có)	Tổng số	NSTW	NSDP
								NSTW	NSDP												
	TỔNG CỘNG						27.105	24.559	2.410	136	24.559	11.673	8.970	8.970							
I	CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi						21.361	18.951	2.410	0	18.951	8.578	5.959	5.959							
1	Dự án 1: giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt						308	280	28	0	280	200	200	200							
*	Dự án dự kiến khởi công mới 2025						308	280	28	0	280	200	200	200							
-	Nội dung 2: Hồ trợ nhà ở	xã Sùng Phái				2024-2025	308	280	28	28	280	200	200	200	UBND xã Sùng Phái						
2	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết						10.500	8.118	2.382	0	8.118	4.186	1.803	1.803							
*	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2025						10.500	8.118	2.382	0	8.118	4.186	1.803	1.803							
-	Dự án bố trí ổn định dân cư tập trung vùng đặc biệt khó khăn bản Sin Chải, xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu	TP. Lai Châu	Kho bạc nhà nước tỉnh	7984924	280-285	2022-2025	10.500	8.118	2.382	0	8.118	4.186	1.803	1.803	Ban quản lý dự án thành phố						
3	Dự án 4: đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của tỉnh vực dân tộc						2.363	2.363	0	0	2.363	1.846	1.610	1.610							
*	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2025						2.363	2.363	0	0	2.363	1.846	1.610	1.610							
-	Đường giao thông và hệ thống thoát nước bản Suối Thầu	xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	8063893	280-292	2024-2025	863	863	0	0	863	346	275	275	UBND xã Sùng Phái						
*	Dự án dự kiến khởi công mới năm 2025						1.500	1.500	0	0	1.500	1.500	1.335	1.335							



Leahay

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QB đầu tư điều chỉnh của cấp có thẩm quyền						Kế hoạch vốn năm 2025				Chức danh tư	Ghi chú		
							Số quyết định; ngày, năm ban hành	Tổng số	TMĐT			Nguồn huy động (nếu có)	KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2024	Nhu cầu vốn còn lại	Tổng số			Trong đó:	
									NSTW	NSDP	NSDP								NSTW	NSDP
-	Đường giao thông và hệ thống thoát nước bản Tả Chải	xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	8121519	280-292	2025	861/4.11.2024	1.500	1.500				1.500	1.335	1.335		UBND xã Sùng Phái			
4	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch							8.190	8.190	0	0	0	8.190	5.844	2.346	2.346				
*	Dự án dự kiến chuyển tiếp hoàn thành năm 2025							8.190	8.190	0	0	0	8.190	5.844	2.346	2.346				
	Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hoá truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số - dân tộc Giáy (bản San Thàng, thành phố Lai Châu)	Tp. Lai Châu	Kho bạc nhà nước tỉnh	8048046	160-161	2023-2025	947/11.9.2023	8.190	8.190				8.190	5.844	2.346	2.346		Ban quản lý dự án thành phố		
II	CT MTQG xây dựng nông thôn mới							5.744	5.608	0	136	5.608	2.513	3.095	3.011	3.011				
*	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2025							4.136	4.000	0	136	4.000	2.513	1.487	1.403	1.403				
1	Đường giao thông bản Lò Suối Túng	Xã San Thàng	Kho bạc nhà nước tỉnh	8063891	280-292	2024-2025	950/13.11.2024	861	820		41	820	515	305	305	305		UBND xã San Thàng	nhân dân đóng góp 41trđ	
2	Đường giao thông nội đồng bản Sùng Phái	xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	8063892	280-292	2024-2025	548/17.11.2024	1.995	1.900		95	1.900	1.194	706	662	662		UBND xã Sùng Phái	nhân dân đóng góp 95trđ	
3	Đường giao thông nội đồng bản Cán Cầu	xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	8063894	280-292	2024-2025	547/17.11.2024	1.280	1.280			1.280	804	476	436	436		UBND xã Sùng Phái		
*	Dự án dự kiến khởi công mới năm 2025							1.608	1.608	0	0	1.608	0	1.608	1.608	1.608				
4	Lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn, góc giám sát trên các tuyến đường xã	Xã San Thàng	Kho bạc nhà nước tỉnh	8119019	280-292	2025	891/15.11.2024	252	252			252		252	252	252		UBND xã San Thàng		
5	Đường giao thông nội đồng bản Lũng Thàng, xã Sùng Phái	xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	8121518	280-292	2025	863/4.11.2024	600	600			600		600	600	600		UBND xã Sùng Phái		
6	Đường nội đồng số 2 bản Cán Cầu, xã Sùng Phái	xã Sùng Phái	Kho bạc nhà nước tỉnh	8121517	280-292	2025	862/4.11.2024	756	756			756		756	756	756		UBND xã Sùng Phái		

Handwritten signature